**SẢN PHẨM THỰC HÀNH NHÓM 01**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6 MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích). | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện dân gian Việt Nam mà em thích | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **Nhận biết:** - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba.- Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản- Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); biện pháp tu từ, cụm từ, thành ngữ.**Thông hiểu:**- Tóm tắt được cốt truyện.- Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.- Nêu được chủ đề của văn bản.- Xác định được biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ, nghĩa của thành ngữ, nghĩa của yếu tố Hán Việt thông dụng được sử dụng trong văn bản…**Vận dụng**:- Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. - Đặt câu có sử dụng biện pháp tu từ, phát triển cụm động từ, cụm tính từ thành một câu.  | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyện dân gian Việt Nam mà em thích | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

\***Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Cây tre trăm đốt**

 *Ngày xưa, có một anh nông phu nhà rất nghèo, phải đi ở cho một phú ông. Phú ông tính rất keo kiệt. Đối với kẻ ăn người ở, hắn có rất nhiều mánh khóe để bòn công mà không phải trả thêm tiền. Trong nhà hắn có một cô con gái chưa gả chồng. Thấy anh đầy tớ tuổi đã lớn mà chưa có vợ, hắn vờ vịt:*

*- Cứ cố làm việc đi con ạ! Lão sẽ gả con gái cho!*

 *Vốn tính thật thà nên khi nghe lời đường mật của chủ, anh chàng bỗng nuôi hy vọng làm rể phú ông. Từ đó, anh đổ sức ra làm việc không biết mệt. Trời chưa sáng anh đã lội bì bõm ở ngoài đồng; cho đến tận khuya vẫn còn trần lực xay lúa giã gạo, kéo trục, bện thừng, v.v... Bao nhiêu công việc của chủ giao, dù khó khăn nặng nhọc thế nào, anh cũng không từ chối.*

*Phú ông thấy mưu mình đắt thì mừng lắm. Đứa con gái của lão đời nào lão lại chịu gả cho hạng người như anh. Lão đã nhận lời gả cho con một nhà giàu ở làng bên cạnh vừa mang trầu cau đến chạm ngõ. Song để giấu anh, lão bắt mọi người phải giữ kín. Còn anh, anh vẫn không nghi ngờ gì cả, vẫn quần quật làm việc và gửi gắm hy vọng vào ông chủ. Lật đật mà ngày cưới của cô gái đã đến. Hôm ấy trong nhà phú ông người ta bày bàn dọn ghế, giết lợn mổ gà tấp nập. Để cho anh đầy tớ khỏi sinh sự lôi thôi làm lỡ cuộc vui của con mình, phú ông gọi anh đến và bảo:*

 *- Con làm việc khá lắm, lão rất ưng ý. Hôm nay lão đã sửa soạn cỗ bàn rồi đây. Nhưng mà con cũng phải có gì làm sính lễ mới được. Ta không đòi tiền bạc ruộng vườn gì cả. Cứ lên rừng chọn cây tre nào có một trăm đốt chặt mang về đây, lão sẽ cho làm lễ thành hôn. Nếu không có thì lão gả cho người khác đấy!*

*Anh chàng đứng ngẩn người ra một lúc, nhưng sau đó người ta thấy anh cầm rựa cắm cúi ra đi. Lên rừng, anh cố tìm những bụi tre cao rồi lách vào mà chặt. Nhưng mỗi một cây tre ngả xuống là một lần anh thất vọng. Tre trông cao ngất ngưởng là thế nhưng nhiều lắm cũng chỉ đến bốn mươi đốt là cùng.*

 *Tuy vậy, anh vẫn không chịu nản. Anh lại luồn vào những nơi hiểm hóc có những bụi tre già, và mặc cho gai tre tua tủa cào rách cả áo, toạc cả da, anh vẫn không bận tâm, chỉ mong có một cây tre trăm đốt để mang về làm lễ dâng lên bố vợ. Anh giơ cao rựa chặt lấy chặt để. Nhưng tất cả những cây ngả xuống, đếm đi đếm lại cũng chỉ hơn những cây trước chừng dăm bảy đốt là cùng. Buồn rầu quá đỗi, anh quẳng rựa xuống đất, ngồi khóc nức nở.*

*Tiếng khóc của anh vang động cả núi rừng. Nghe tiếng khóc, Bụt hiện lên trước mặt, hỏi:*

*- Con là ai? Cớ sao lại ngồi đây mà khóc?*

*Anh gạt nước mắt kể lể sự tình cho Bụt nghe. Nghe đoạn, Bụt bảo:*

*- Con đừng khóc nữa. Hãy đi chặt lấy một trăm đốt tre mang về đây cho ta.*

*Anh nông phu lập tức làm theo lời Bụt dặn. Nhưng khi mang đủ một trăm đốt tre về, thì anh lại khóc:*

*- Sao con lại khóc?*

*Anh trả lời Bụt:*

*- Phú ông bảo con chặt cây tre có một trăm đốt, chứ không phải chặt một trăm đốt tre!*

*Bụt yên ủi, rồi bày cho anh sắp một trăm đốt tre lại thành một hàng và hô mấy tiếng: - "Khắc nhập! Khắc nhập!". Anh làm theo lời thì màu nhiệm thay, khi mấy tiếng hô vừa phát ra, anh đã thấy tất cả các đốt tre dính vào nhau như là từ một cây sinh ra vậy. Hết sức mừng rỡ, anh vội chạy lại định mang tre về, nhưng dù lấy hết gân sức, cũng không tài nào đỡ lên vai và quay trở được. Loay hoay mãi, cuối cùng anh buông tre rồi ngồi phịch xuống đất khóc. Bụt lại hỏi:*

*- Làm sao con lại khóc nữa?*

*- Cây tre dài quá, anh đáp. Con không làm sao mà đưa về nổi.*

*Bụt lại bảo anh hô lên mấy tiếng: - "Khắc xuất! Khắc xuất!". Anh vừa hô xong thì cũng mầu nhiệm không kém gì lần trước, những đốt tre tự nhiên rời ra ngay. Anh mừng quá, hết lời cảm ơn Bụt, rồi xếp tre làm hai bó, quảy ra khỏi cửa rừng.*

*Anh về đến nhà, giữa lúc hai họ đang cỗ bàn linh đình, cô dâu chú rể sắp bước vào lễ cưới. Anh lẳng lặng đặt gánh tre giữa sân rồi gọi phú ông ra nhận sính lễ. Thấy các đốt tre, phú ông vội quát:*

*- Tao bảo mày chặt cho được một cây tre trăm đốt, chứ có phải chặt một trăm đốt tre đâu! Rõ ngớ ngẩn!*

*Chẳng nói chẳng rằng, anh nông phu luôn miệng hô: "Khắc nhập! Khắc nhập!". Các đốt tre lần lượt chạy ra khỏi bó rồi dính vào nhau thành một cây cao ngất nghểu. Phú ông tức mình chạy lại định lay cây tre cho nó rời ra, nhưng những tiếng "khắc nhập" từ miệng anh hô có phép làm cả người phú ông bỗng dính liền vào cây tre như là một đốt nối thêm vào vậy. Phú ông kêu la ầm ỹ. Tiếng kêu oai oái làm cho hai họ hốt hoảng đổ ra sân. Chàng rể là người đầu tiên chạy đến định gỡ cho hố vợ, nhưng hai tiếng "khắc nhập" của anh nông phu lại làm cho người hắn dính liền vào cây và đội phú ông lên đầu. Đến lượt ông thông gia đến gỡ con ra cũng bị dính vào nốt. Tiếp đó, họ nhà trai nhà gái cứ mỗi người xông vào gỡ là một lần bị dính cứng vào tre. Trong khi mọi người sợ xanh cả mắt thì anh đầy tớ vẫn bình thản đứng ở góc sân để đợi phú ông trả lời. Cuối cùng, phú ông đành phải van lạy xin được thả ra và hứa sẽ gả con gái cho anh, không dám nuốt lời nữa.*

*Bấy giờ anh chàng bèn hô lên mấy tiếng: - "Khắc xuất! Khắc xuất!". Lập tức, phú ông và mọi người rời khỏi cây tre. Sau đó chàng rể cùng họ nhà trai cắp gói ra về. Còn anh nông phu từ đó được vợ như mong ước[1].*

 (Nguyễn Đổng Chi, *Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*, Tập 1, NXB Trẻ 2019).

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1 (0,5 điểm)** Truyện *Cây tre trăm đốt* thuộc thể loại nào?

A. Truyện đồng thoại **B. Truyện cổ tích** C. Truyền thuyết D. Thần thoại

**Câu 2 (0,5 điểm)** Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật anh nông dân B. Lời của phú ông

C. Lời của ông Bụt  **D. Lời của người kể chuyện**

**Câu 3 (0,5 điểm)** Nhận xét nào sau đây đúng với chủ đề truyện *Cây tre trăm đốt*?

A. Giải thích nguồn gốc cây tre.

B. Đưa ra nhận xét đánh giá của nhân dân về sự kiện lịch sử được kể.

C. Dùng hình ảnh *Cây tre trăm đốt* để nói bóng gió chuyện con người.

**D. Thể hiện niềm tin của nhân dân về chiến thắng của cái thiện đối với cái ác**.

**Câu 4 (0,5 điểm)** Dòng nào nói đúng nhất tính cách của anh nông phu?

 **A. thật thà, chăm chỉ**

 B. thông minh, nhanh nhẹn

 C. hiền lành, khôn ngoan

 D. vui vẻ, hòa đồng

**Câu 5 (0,5 điểm)** Trong các từ sau, từ nào là từ láy?

**A. bì bõm**  C. keo kiệt

B. nặng nhọc D. sửa soạn

**Câu 6**. **(0,5 điểm)** Sắp xếp các sự kiện sau cho phù hợp với thứ tự cốt truyện:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Lão nhà giàu buộc phải gả con gái cho anh nông phu. |  | 1 |
| B. Sau 3 năm, lão lật lọng, đẩy anh nông phu lên rừng tìm cây tre trăm đốt. |  | 2 |
| C. Lão nhà giàu bị dính chặt vào cây tre, van xin tha tội. |  | 3 |
| D. Lão nhà giàu hứa gả con gái để anh làm việc cho lão. |  | 4 |
| E. Bụt giúp anh nông phu tạo ra cây tre có phép lạ. |  | 5 |
| F. Khi anh nông phu mang cây tre về, lão nhà giàu đang tổ chức lễ cưới cho con gái. |  | 6 |

**D(4)-B(2)-E(5)-F(6)-C(3)-A(1)**

**Câu 7 (0,5 điểm)** Văn bản “*Cây tre trăm đốt*” có sự kết hợp của những phương thức biểu đạt nào?

A. biểu cảm và miêu tả **C. tự sự và miêu tả**

B. miêu tả và nghị luận D. tự sự và biểu cảm

**Câu 8 (0,5 điểm)** Yếu tố kỳ ảo trong câu chuyện có ý nghĩa gì?

A. Ca ngợi sự thật thà, tài năng của anh nông phu.

B. Phê phán sự tham lam, độc ác của phú ông.

**C. Thể hiện ước mơ về sự chiến thắng của người lương thiện.**

D. Khuyên nhủ mọi người quyết tâm, nỗ lực trong công việc.

**Câu 9 (1,0 điểm) Phát triển cụm từ sau: *một cây tre trăm đốt* thành một câu văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh (hoặc nhân hóa).**

**Câu 10 (1,0 điểm)** Khi không tìm được cây tre trăm đốt anh nông phu đã làm gì? Mỗi khi gặp khó khăn trong cuộc sống, em giải quyết như thế nào?

(Chỉ hỏi một mức độ nhận thức)

**II. VIẾT**

*Tôi yêu chuyện cổ nước tôi*

*Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa*

(Lâm Thị Mỹ Dạ)

 Mỗi trang truyện sẽ đưa em vào một thế giới đầy ắp ước mơ với bao điều kỳ diệu. **Ngoài những câu chuyện cổ được học trong chương trình Ngữ văn 6**, em hãy viết một bài văn kể lại một câu chuyện cổ tích Việt Nam mà em biết.

--------- Hết --------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | B | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | 4 (D)-2(B)-5(E)-6(F)-3(C)-1(A) | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | - Viết câu đúng ngữ pháp, đúng nghĩa.- Có sử dụng một biện pháp tu từ | 1,0 |
|  | **10** | - Khi không tìm được cây tre trăm đốt anh nông phu đã ngồi khóc.- Học sinh nêu cách giải quyết tình huống hợp lý, thuyết phục. | 0,50,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.*Kể*  | 0,25 |
|  | *c. Kể lại câu chuyện dân gian Việt Nam*HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể phù hợp.- Giới thiệu được câu chuyện.- Kể lại diễn biến câu chuyện + Xuất thân của nhân vật. + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện. + Diễn biến các sự việc chính.- Kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |